

Bản án số: 06/2023/HS - ST

Ngày: 02/02/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHO QUAN - TỈNH NINH BÌNH.**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu

Ông Hà Quang Văn

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan tham gia phiên toà: Ông Đào Sỹ Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2022/TLST - HS, ngày 22 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn H, sinh năm: 1951, tại tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: thôn Kh, xã S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Hoàng Thị T; vợ: Vũ Thị M và 3 con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người bị hại:

Bà Vũ Thị L, sinh năm 1951 (Có mặt).

Trú tại: thôn B, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình.

Người làm chứng:

Các chị Lê Thị L, Đinh Thị Th, Bùi Thị Th1, Đinh Thị Th2, Nguyễn Thị V và ông Nguyễn Đức M (Có mặt). Các anh Đinh Xuân Tr, An Văn H (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn H có vợ là bà Vũ Thị M hiện trú tại thôn B, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình, bà M là em gái của bà Vũ Thị L, sinh năm 1951, trú tại thôn B, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Sau khi bố, mẹ bà L và bà M mất, các chị em trong gia đình đã thống nhất chia đất cho nhau, không đồng ý với việc chia đất nên Trần Văn H tranh chấp đất với gia đình bà Vũ Thị L.

Khoảng 17 giờ ngày 24/02/2022. Trần Văn H sử dụng máy cắt, cắt tường rào nhà bà L. Bà L đang tưới cây gần đó đã yêu cầu H không được cắt tường nhưng Trần Văn H không dừng lại, bà L lấy xô phân bón cây hắt và dùng vòi nước phun nước vào người H thì H dừng cắt tường, đem máy cắt vào nhà rồi quay lại cãi chửi nhau với bà L. Con gái bà L là chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1982 cũng ra đôi co, chửi nhau với Trần Văn H sau đó hai bên đứng tại sân nhà mình sử dụng đất đá ném nhau, H sử dụng súng cao su tự chế bắn đá vào ngực chị V, một lúc sau bà L sang cổng nhà H với mục đích gọi bà M ra nói chuyện thì H lấy hai con dao trong bếp nhà mình đều là dao kim loại màu đen cán gỗ dài khoảng 30cm, dao có một cạnh sắc, mũi dao vuông cầm trong hai tay (mỗi tay một con dao) xông ra cổng sử dụng cán dao thúc vào ngực, vào sườn bên trái bà L làm bà L bị đau. Lúc này chồng bà Lược là ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1948 thất vậ nên hô hoán thì bà Đinh Thị Th, sinh năm 1971, trú tại thôn Nguyễn, xã Yên Sơn, thành phố Tam Điệp; chị Bùi Thị Th1, sinh năm 1989 và anh An Văn H, sinh năm 1995 cùng trú tại thôn Đồng Bông, xã Quảng Lạc, huyện Nho Quan chạy đến can. Bà Th và chị Th1 đưa bà L về, sau đó ông M, bà L, chị V đứng ở cổng nhà mình tiếp tục đôi co, chửi nhau với H. Bà Thi, chị Th1, anh H cùng một số người dân gần đó đến can nên hai bên dừng lại.

Công an huyện Nho Quan tiến hành khám nghiệm hiện trường. Do Trần Văn H không tự giác giao nộp 02 con dao sử dụng đánh bà Lược nên ngày 25/10/2022 Công an huyện Nho Quan phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan khám xét tại nhà Trần Văn H nhưng không thu giữ được 02 con dao.

Hậu quả: bà Vũ Thị L bị thương “*Gãy xương sườn số IV, V, VI bên trái*” được đưa đi và điều trị tại Phòng khám đa khoa Hà Nam Ninh ngày 25/02/2022.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 035 ngày 14/5/2022 của Trung tâm pháp y- Sở y tế Ninh Bình kết luận: *gãy xương sườn số IV, V, VI bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 06% (Sáu phần trăm).*

Tại bản cáo trạng số: 88/CT- VKSNQ ngày 22/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 134; các điểm b,i, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Văn H từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590, Điều 357, 468 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho bà Vũ Thị L các khoản sau:

Các khoản chi phí cho điều trị tổng số tiền là: 4.500.000đồng

Chi phí cho việc thuê xe đưa bị hại đi cứu chữa là: 300.000đồng.

Chi phí cho tổn thất về tinh thần từ 4 tháng lương cơ sở đến 5 tháng lương cơ sở (1.490.000đồng) là từ: 5.960.000đồng đến 7.450.000đồng.

Tổng số tiền Trần Văn H phải bồi thường cho bà Lược từ: 10.860.000đồng đến 12.350.000đồng.

Bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan bồi thường cho bà Vũ Thị L. Bị cáo còn phải bồi thường cho bà Vũ Thị L số tiền từ 8.860.000đồng đến 10.350.000đồng.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã đánh bà L, trúng vào chỗ nào và bị cáo không nhớ có cầm dao hay cầm vật gì tác động vào người bà L vì do lúc đó bị cáo thần kinh căng thẳng, thiệt hại của bà L là do bị cáo gây ra bị cáo sẽ có trách nhiệm bồi thường.

Người bị hại bà Vũ Thị L đề nghị: Do mâu thuẫn giữa hai gia đình trong việc tranh chấp đất đai ngày 24/02/2022 bà và bị cáo H có xảy ra xô xát giữ hai bên, bị cáo H đã cầm 02 con dao (cầm phần chuôi) thực vào vùng ngực, vùng sườn trái bà dẫn đến bà bị gãy 03 xương sườn, bà đề nghị khởi tố, xử lý bị cáo theo đúng quy định của pháp luật và buộc bị cáo phải bồi thường cho bà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã ra

các Quyết định tố tụng; thực hiện đúng, đầy đủ các hành vi tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp điều hợp pháp.

[2] Xét sự việc xô xát ngày 24/02/2022 giữa bà L và bị cáo H xảy ra trực tiếp chỉ có hai người. Trước khi xảy ra xô xát, bà L không bị thương tích gì và bà L chỉ bị vết thương duy nhất sau khi sự việc xô xát xảy ra. Bị cáo thừa nhận có đánh vào người bà L, trong lúc hai bên xô xát để giải quyết mâu thuẫn về tranh chấp đất đai, phù hợp với lời khai của người làm chứng trực tiếp tại hiện trường (chị L, chị Th, anh H) có đủ cơ sở kết luận thương tích gãy 3 xương sườn của bà L là do bị cáo cố ý gây ra.

Tại phiên tòa, bị cáo khai không nhớ có dùng vật gì đánh bà L hay không xét thấy: sự việc xô xát chỉ xảy ra giữa bà L và bị cáo; bị cáo có cầm hai tay hai con dao (cầm phần chuôi dao). Bà L và những người làm chứng trực tiếp tại hiện trường (chị L, chị Th, anh H) khai bị cáo cầm dao (cầm phần cán) thực phần cán dao vào sườn trái bà L phù hợp với Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể, hồ sơ bệnh án của bà L và Kết luận giám định thương tích.

Từ phân tích trên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/02/2022, tại đường Quốc lộ 12B, khu vực trước cửa nhà Trần Văn H ở thôn B, xã L, huyện Q, tỉnh Ninh Bình. Trần Văn H đã có hành vi cầm cán dao bằng gỗ đánh (Thực phần cán dao) vào vùng sườn trái của bà Vũ Thị L sinh năm 1951 làm làm bà L bị thương “*gãy xương sườn số IV, V, VI bên trái. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 06% (Sáu phần trăm)*”.

Theo quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Tội cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

.....

c, Đối với người dưới 16 tuổi, người phụ nữ mà biết là có thai, người già yếu, ốm đau hoặc người khác không có khả năng tự vệ.

Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Trần Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm a, c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại để khắc phục hậu quả; khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo trên 70 tuổi và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có anh ruột là liệt sỹ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm b, o, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo xét thấy: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tội danh, loại, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tiền án tiền sự; nguyên nhân sự việc xảy ra cũng một phần do lỗi của người bị hại trong việc giải quyết tranh chấp đất đai dẫn đến xô xát giữa hai bên; bị cáo có nơi cư trú cụ thể rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục là đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo. Bị cáo là người già, không có thu nhập nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[5] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo là người có lỗi trong việc gây thiệt hại nên bị cáo phải bồi thường cho bà Vũ Thị L các chi phí hợp lý theo quy định của pháp luật gồm:

Các khoản chi phí cho điều trị tổng số tiền là: 4.500.000đồng

Chi phí cho việc thuê xe đưa bị hại đi cứu chữa là: 300.000đồng.

Chi phí cho tổn thất về tinh thần 5 tháng lương cơ sở (1.490.000đồng) là 7.450.000đồng.

Tổng số tiền Trần Văn H phải bồi thường cho bà L là 12.350.000đồng.

Bị cáo Trần Văn H đã tự nguyện nộp số tiền 2.000.000đồng bồi thường cho bà Vũ Thị Lược tại Chi cục thi hành án huyện Nho Quan. Bị cáo còn phải bồi thường cho Vũ Thị L số tiền 10.350.000đồng.

[6] Quá trình điều tra, bị cáo có khai chị Nguyễn Thị V có dùng điện thoại quay vi deo diễn biến sự việc, chị V khai chỉ dùng điện thoại dơ lên không quay vi deo nên không có cơ sở để xem xét.

[7] Về án phí bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội: “ Cố ý gây thương tích”.

2. Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 134; các điểm b, o, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời gian tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã S, thành phố Đ, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành án. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584, 585, 590; Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Trần Văn H phải bồi thường cho bà Vũ Thị L tổng số tiền là 12.350.000 đồng. Bà Vũ Thị Lược được nhận 2.000.000 đồng (bị cáo đã tự nguyện nộp bồi thường cho bà L), theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001738 ngày 01/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan. Bị cáo Trần Văn H còn phải bồi thường cho bà L 10.350.000 đồng (Mười triệu, ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán hết số tiền phải thi hành án cho người được thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Trần Văn H.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án”.

Nơi nhận:

- Tòa án ND, VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND- Huyện NQ.
- Bị cáo, Người bị hại,
- THA- CA.Huyện NQ.
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Anh Tuấn